TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2022/HSST**

Ngày: **28 – 6 - 2022**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Thu Hường.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Tiến Bộ.**

Ông Lê Mạnh Nhanh.

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Hữu Vinh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:* **Bà Lê Thị Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết D đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T - Sinh năm: 1981; Sinh tại: Xã P, huyện M, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 7, xã P, huyện M, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Đức D (Đã chết) Con bà: Trương Thị K; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo danh chỉ bản số 74 ngày 08/3/2022 của Công an huyện M lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự.

- Ngày 02/12/2021 bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 19/01/2012 UBND thành phố Hà Nộ đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Bắt ngày 17/02/2022. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Đều cư trú tại: Thôn 7, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08h30 phút ngày 17/02/2022, tại khu vực tổ dân phố

Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện M, thành phố Hà Nội, Công an thị trấn Đại Nghĩa kiểm tra 02 người đàn ông có biểu hiện nghi vẫn là Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 điều khiển xe mô tô Dream, biển kiểm soát 19D1-003.65 ngồi sau là Nguyễn Đức T, sinh năm 1981 đều trú tại xã P, huyện M, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra, công an thị trấn Đại Nghĩa bắt quả tang Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại mặt đất, cạnh chỗ T đang đứng có 01 túi nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai nhận là ma túy loại Heroin mua về để sử dụng. Ngoài ra Công an thị trấn Đại Nghĩa còn thu giữ 01 xe máy BKS 19D1-003.65 của Nguyễn Văn H.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức T khai nhận như sau:

Khoảng 06h30 phút ngày 17/02/2022, Nguyễn Đức T đi nhờ xe của một người nam giới không quen biết từ xã P, huyện M đến khu vực thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để uống Methadol. Sau khi uống xong, T đi ra cổng trung tâm mua của một người nam làm nghề lái xe ôm không rõ tên, địa chỉ 200.000đ tiền Heroin. Người đàn ông đó đồng ý, nhận tiền và đưa cho T ma túy. T cầm gói ma túy đi xe bus về thị trấn Đại Nghĩa. Đến khu vực đầu cầu Tế Tiêu, T xuống xe, một lúc sau có H điều khiển xe máy đi qua. T đi nhờ xe của H về nhà, đến khu vực đình Thượng, thuộc tổ dân phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa thì bị bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, do sợ hãi nên T đã thả gói ma túy xuống đất, tại vị trí nơi T đứng.

Ngày 17/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện M ra Quyết D trưng cầu giám D số 67 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - CA thành phố Hà Nội, đề nghị giám D mẫu nghi là ma túy vật chứng thu được.

Tại Kt luận giám D số 2630 ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội Kt luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu hồng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,201gram.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS-MĐ ngày 24/5/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Nguyễn Đức T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay xác D: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,201 gam Heroin.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN D CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết D tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy D của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy D của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết D của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết D tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, Bản Kt luận giám D cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở Kt luận: Hồi 08h30 phút ngày 17/02/2022 Công an thị trấn Đại Nghĩa, huyện M, thành phố Hà Nội phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,201g ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy D tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy D của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật hình sự bảo vệ. Xét về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Bị cáo không có tình tăng nặng; bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 02/12/2021 bị Công an huyện M xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Về nhân thân: Năm 2012 bị cáo bị UBND huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị cơ quan pháp luật xử lý, giáo dục nhưng tiếp tục phạm tội cùng tính chất. Cần thiết áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo nhận thức hành vi vi phạm của mình, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy D tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,201g Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng phù hợp với nhận D của HĐXX nên được chấp nhận.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 19D1-003.65 thu giữ của anh Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra Quyết D trưng cầu giám D số 114/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, giám D số khung, số máy và biển kiểm soát. Tại Kt luận giám D số 2630/KL-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội Kt quả: Không có số máy. Vị trí đóng số khung bị han gỉ, xác D số khung nguyên thủy của xe là RRHDCG5RH9A011288. Không giám D biển kiểm soát do không có mẫu so sánh.

Kt quả tra cứu thông tin xác D: Chủ sở hữu của chiếc xe là anh Hà Văn Toàn, sinh năm 1963 trú tại: Khu 4, Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Anh Thọ khai bán xe cho anh Hg Văn Dương, sinh năm 2001, trú tại: Thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện M, thành phố Hà Nội. Sau đó anh Dương bán cho chị Hg Thị N (Vợ của anh Nguyễn Văn H). Quá trình sử dụng do xe bị va quẹt và vỡ bưởng máy nên anh H đã thay bưởng máy khác. Xét thấy chiếc xe trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn H là người chở Nguyễn Đức T từ đầu cầu Tế Tiêu về xã P, Quá trình điều tra làm rõ, anh H cho T đi nhờ xe về nhà, bản thân anh H không biết bị cáo T mang theo chất ma túy nên không có căn cứ xem xét, xử lý là đúng quy D pháp luật.

Đối với đối Tọng đã bán ma túy cho Nguyễn Đức T ở khu vực thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội không xác D được họ, tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy D của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT D

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: *Nguyễn Đức T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 17/02/2022.*

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,201 gam Heroin.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 07/6/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *TAND TP HN;*
- *Công an huyện M;*
- *Viện kiểm sát ND huyện M;*
- *Chi cục THADS huyện M;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP;*
- *Người tham gia tố tụng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thu Hường